TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HOÀNG MAI-NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 15/2019/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 22 tháng 02 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 17/2019/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị L, sinh năm 1997,

Trú tại: Thôn M, xã QV, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân G, sinh năm 1984,

Trú tại: Thôn M, xã QV, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyên ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Xuân G

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con: Giao con chung là Nguyễn Xuân Tuấn K, sinh ngày 04/M/2016 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng; Anh G có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị L mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng), kể từ tháng 2/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Anh G có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản: Chị L và anh G thỏa thuận tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị L phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004648, ngày 13 tháng 02 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã H, tỉnh Nghệ An. Hoàn trả cho chị L 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

Anh Nguyễn Xuân G phải chịu 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày người có đơn yêu cầu thi hành án, khoản tiền người phải thi hành án chưa thi hành án còn phải chịu khoản lãi suất theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND TX.H;
- Chi cục THADS TX.H;
- UBND xã QV;
- L hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Ngọc Hà